

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Chuẩn đầu ra trình độ đại học đối với các Chương trình đào tạo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các Trường Đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định 1795/QĐ-ĐHH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và công bố chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học tại Đại học Huế;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo, nhiệm kỳ 2020 – 2025 ngày 27 tháng 4 năm 2020;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Chuẩn đầu ra trình độ đại học đối với 28 Chương trình đào tạo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế. Nội dung của từng Chuẩn đầu ra được ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chuẩn đầu ra quy định về các yêu cầu đối với người học phải đạt được khi tốt nghiệp, bao gồm: Nội dung về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm; khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường và vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp. Chuẩn đầu ra là bản cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để sửa

đổi, bổ sung, hoàn thiện các Chương trình đào tạo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.

Điều 3. Chuẩn đầu ra của 28 Chương trình đào tạo tại Điều 1 được công bố công khai tại địa chỉ: <https://huaf.edu.vn> và <http://daotao.huaf.edu.vn>.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban ĐT&CTSV ĐHH;
- HĐT, BGH;
- Lưu: VT, ĐT&CTSV;
KT, BDCLGD, TT&PC.



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt): **Nông nghiệp công nghệ cao**
2. Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh): **High Tech Agriculture**
3. Trình độ đào tạo: **Đại học**
4. Mã ngành đào tạo: **7620118**
5. Đối tượng tuyển sinh: **Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo**
6. Thời gian đào tạo: **4,5 năm**
7. Loại hình đào tạo: **Chính quy**
8. Khối lượng kiến thức toàn khóa: **157 tín chỉ**
9. Văn bằng tốt nghiệp: **Kỹ sư**

B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA

I. Mục tiêu đào tạo

1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực khoa học kỹ thuật về lĩnh vực Nông nghiệp công nghệ cao có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp giỏi; có năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có phẩm chất chính trị, đạo đức; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động trong nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức: Đào tạo trình độ đại học để sinh viên có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện chuyên sâu về ngành Nông nghiệp công nghệ cao, có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội.

Kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng nhận thức liên quan đến phản biện, phân tích, tổng hợp; kỹ năng thực hành nghề nghiệp; kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện nhiệm vụ phức tạp trong lĩnh vực Nông nghiệp công nghệ cao theo xu hướng hội nhập quốc tế.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi; chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc

hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành Nông nghiệp công nghệ cao, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.

II. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

1. Kiến thức (PLO1)

- **PLO1.1.** Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật; giáo dục thể chất (chứng chỉ); quốc phòng – an ninh (chứng chỉ); công nghệ thông tin (chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản) vào công việc thực tiễn của một kỹ sư ngành Nông nghiệp công nghệ cao.

- **PLO1.2.** Vận dụng được kiến thức về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và môi trường làm nền tảng công cụ để giải quyết các vấn đề trong công việc thực tiễn của một kỹ sư ngành Nông nghiệp công nghệ cao một cách khoa học và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của thời đại công nghiệp 4.0.

- **PLO1.3.** Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành làm nền tảng công cụ để giải quyết các vấn đề thực tiễn về lĩnh vực Nông nghiệp công nghệ cao một cách khoa học và hiệu quả.

- **PLO1.4.** Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành trong xây dựng và thực hiện quy trình kỹ thuật sản xuất các loại cây trồng theo hướng công nghệ cao.

- **PLO1.5.** Vận dụng được các tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất cây trồng theo hướng công nghệ cao phù hợp với điều kiện sinh thái.

- **PLO1.6.** Phân tích được kế hoạch và tổ chức sản xuất cây trồng theo hướng công nghệ cao có hiệu quả.

- **PLO1.7.** Vận dụng được các kiến thức và phương pháp để thực hiện các nghiên cứu về các nghiệp vụ, chuyên môn liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp công nghệ cao.

2. Kỹ năng (PLO2)

- **PLO2.1.** Kỹ năng xác định, lựa chọn các giải pháp giải quyết và cải thiện các vấn đề liên quan đến công việc thực tiễn trong lĩnh vực Nông nghiệp công nghệ cao một cách phù hợp.

- **PLO2.2.** Xây dựng đề cương, thực hiện nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực chuyên môn; phân tích dữ liệu, diễn giải và truyền đạt các kết quả thực hiện, đánh giá chất lượng và hiệu quả công việc trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.

- **PLO2.3.** Kỹ năng tạo ra ý tưởng, phát triển khởi nghiệp như một chủ doanh nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác trong môi trường nghề nghiệp luôn thay đổi.

- **PLO2.4.** Có năng lực bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (Chứng chỉ B1 tiếng Anh hoặc tương đương).

Vu/

- **PLO2.5.** Thiết kế, xây dựng mô hình trình diễn và giải quyết vấn đề chuyên môn trong các tình huống thực tế trong lĩnh vực sản xuất cây trồng theo hướng công nghệ cao.

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm (PLO3)

- **PLO3.1.** Hiểu biết và thực hiện đầy đủ trách nhiệm xã hội của một công dân trong thể chế đang sống và làm việc với bối cảnh toàn cầu hoá.

- **PLO3.2.** Làm việc, học tập một cách độc lập hoặc theo nhóm, hướng dẫn và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả trong bối cảnh thay đổi thường xuyên của công việc.

- **PLO3.3.** Thực hành được các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của một kỹ sư ngành Nông nghiệp công nghệ cao.

- **PLO3.4.** Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp công nghệ cao.

III. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Sau khi ra trường, sinh viên có thể học tiếp chương trình cao học, nghiên cứu sinh trong nước hoặc tham gia các chương trình du học sau đại học ở nước ngoài.

IV. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Cán bộ nghiên cứu tại các Trung tâm nghiên cứu và chuyển giao khoa học kỹ thuật; Viện nghiên cứu về lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.

- Cán bộ công chức trong các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Khuyến nông; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp; Trung tâm Nông nghiệp Công nghệ cao. Trung tâm Giống cây trồng; Trang trại;

- Cán bộ kỹ thuật, kinh doanh trong các công ty hoạt động về lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.

- Cán bộ kỹ thuật tại dự án phát triển; tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước.

- Cán bộ giảng dạy và nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo về nông nghiệp.

